

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 340 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 5 năm 2019

TỈNH CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 340
	Ngày: 16/5/19
	Chuyên: Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020**  
**Nguồn vốn: ngân sách trung ương (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) từ nguồn dự phòng 10% tại địa phương**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 349a/QĐ-TTg ngày 28/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương trong nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn dự phòng 10% vốn ngân sách trung ương trong nước tại bộ, ngành, địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 618/SKHĐT-TH ngày 06/5/2019,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách trung ương trong nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) từ nguồn dự phòng 10% vốn ngân sách trung ương tại địa phương cho các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh (*Chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Kế hoạch vốn đã giao tại Điều 1 của Quyết định này là căn cứ để xây dựng kế hoạch vốn đầu tư hằng năm của đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước từ nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020.

2. Căn cứ kế hoạch vốn đã giao tại Điều 1 của Quyết định này, Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện theo nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch giai đoạn 2016-2020 và bảo đảm đúng quy định hiện hành của Nhà nước về việc sử dụng ngân sách Nhà nước trong đầu tư phát triển.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị được giao kế hoạch vốn tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 4
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh,
- VP UB: PCVP (TH), các P. N/cứu, CBTH;
- Lưu;VT, P.Thhtlvan129.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Căng**

Phụ lục 1

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN NSTW TRONG NƯỚC  
GIAI ĐOẠN 2016-2020 (TÍNH PHÒNG 10% VỐN NSTW (KHÔNG BAO GỒM VỐN TPCP) TẠI CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG)



(Kế hoạch được Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HK	TMBT		Lấy kế số vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2015		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn giai đoạn 2016-2020 đã giao		Kế hoạch vốn đầu tư công bổ sung từ nguồn dự phòng 10%	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú		
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số				Trong đó:	
													Thu hồi các khoản ứng trước NSTW	Thanh toán nợ XDCB
	<b>Tổng số</b>			609.097	557.147	99.150	98.200	247.304	-	46.000	60.000	307.304		
I	Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số			50.000	45.000	-	-	10.000	-	-	10.000	20.000		
	<i>Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016-2020</i>													
	<i>Dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2020</i>													
1	Trung tâm nội tiết tỉnh Quảng Ngãi	TPQN	2019-2022	1875/QĐ-UBND ngày 10/10/2016	50.000	45.000			10.000		10.000	20.000		
II	Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững			559.097	512.147	99.150	98.200	237.304	-	46.000	50.000	287.304		
	<i>Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang giai đoạn 2016-2020</i>			401.097	400.147	99.150	98.200	227.304	-	46.000	20.000	247.304		
	<i>Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020</i>													
2	Vùng neo đậu tàu thuyền đảo Lý Sơn (giai đoạn II)	Đảo Lý Sơn	2012-2016	1476/QĐ-UBND, 27/10/2010	401.097	400.147	99.150	98.200	227.304		46.000	20.000	247.304	
	<i>Dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2016-2020</i>			158.000	112.000	-	-	10.000	-	-	30.000	40.000		
	<i>Dự án dự kiến hoàn thành sau 2020</i>													
3	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp cảng cá Cổ Lũy, thành phố Quảng Ngãi (giai đoạn I)	TP. Quảng Ngãi	2018-2022	1877/QĐ-UBND ngày 10/10/2016	158.000	112.000			10.000		30.000	40.000		

Phụ lục 2



**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN TPCP**  
**2016-2020 TỪ DỰ PHÒNG 10% VỐN TPCP TẠI CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**  
 (Kèm theo Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Loại hình KC-HT	Quyết định đầu tư		Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2015		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao		Kế hoạch vốn đầu tư công bổ sung từ nguồn dự phòng 10%		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh, bổ sung		Ghi chú	
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: TPCP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: TPCP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: TPCP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: TPCP
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: TPCP									
<b>TỔNG SỐ</b>					2.250.000	1.500.000	-	-	1.850.000	1.350.000	150.000	150.000	2.000.000	1.500.000	
I	Ngành Giao thông				2.250.000	1.500.000	-	-	1.850.000	1.350.000	150.000	150.000	2.000.000	1.500.000	
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020, dự kiến hoàn thành sau giai đoạn 2016-2020								1.850.000	1.350.000	150.000	150.000	2.000.000	1.500.000	
1	Cầu Cửa Đại	TPQN	2017-2020	468/QĐ-UBND ngày 20/3/2017	2.250.000	1.500.000	-	-	1.850.000	1.350.000	150.000	150.000	2.000.000	1.500.000	